| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂY SƠN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28/03/2022
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Minh Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Đức Thuận

2. Bà Trần Thị Lan

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Khánh Phước – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa***: Bà Mai Thị Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Minh V - Sinh năm: 1992
Địa chỉ: Xóm 6, thôn PK, xã CT, huyện PC, tỉnh Bình Định.
- *Bị đơn:* Anh Hồ Đăng Kh - Sinh năm: 1978
Địa chỉ: Thôn TN, xã BTh, huyện TS, tỉnh Bình Định.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 18/10/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hà Thị Minh V trình bày:* Chị và anh Hồ Đăng Kh tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới và có đăng ký giấy kết hôn tại UBND xã CT, huyện PC, tỉnh Bình Định vào ngày 30/7/2009. Sau cưới 01 tháng vợ chồng chị vào thành phố TDM, tỉnh Bình Dương làm ăn, vợ chồng sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn từ kinh tế gia đình, vợ chồng cãi vã nhau, anh Kh nhiều lần đánh đập chị gây thương tích, do không thể nào chung sống với nhau được nên tháng

7/2019 chị về quê ở PC, Bình Định sinh sống từ đó cho đến nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Đăng Kh.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Quốc T (giới tính: Nam), sinh ngày 02/5/2010, sức khỏe cháu bình thường, hiện cháu T đang ở với anh Kh, cháu đang học lớp 6, trường THCS PM, TDM, Bình Dương. Ly hôn cháu T đã trên 07 tuổi, cháu có nguyện vọng ở với ai là quyền của cháu, nếu cháu có nguyện vọng ở với chị thì chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con còn nếu cháu T ở với anh Kh thì chị cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Theo lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa bị đơn anh Hồ Đăng Kh trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hà Thị Minh V kết hôn vào ngày 30/7/2009 tại UBND xã CT, huyện PC, tỉnh Bình Định, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc. Sau kết hôn 01 tháng anh vào tỉnh Bình Dương làm ăn, sau đó 02 tháng chị V vào vợ chồng chung sống tại Bình Dương. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn về kinh tế tài chính của gia đình do nóng giận anh có đánh chị V tát tai. Sau khi đánh chị V, thì chị V đã bỏ về quê ở PC, Bình Định sống. Thời gian vợ chồng kình cải, anh đánh chị V là năm 2019, sau đó chị V có vào lại Bình Dương, nhưng ở khoảng 1 tuần đến 10 ngày thì chị V bỏ về quê sinh sống từ năm 2019 cho đến nay, không ai liên lạc với ai. Nay chị V xin ly hôn thì anh không đồng ý vì muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nhau chăm lo cho con, còn nếu chị V cương quyết yêu cầu được ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn chị V.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên Hồ Quốc T, sinh ngày 02/5/2010; sức khỏe cháu bình thường, cháu đang học lớp 6 trường THCS PM, TDM, Bình Dương, hiện cháu T đang ở với anh. Ly hôn cháu T có nguyện vọng ở với chị V thì anh đồng ý giao cháu T cho chị V nuôi dưỡng, anh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng còn nếu cháu T ở với anh thì anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:*

Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật

tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố dụng dân sự 2015.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị:* Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Minh V, cho chị V được ly hôn với anh Hồ Đăng Kh. Về con chung: Giao cháu Hồ Quốc T, (giới tính: Nam), sinh ngày 02/5/2010 cho anh Hồ Đăng Kh trực tiếp nuôi dưỡng vì cháu T có nguyện vọng ở với anh Kh, chị V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 3/2022. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hà Thị Minh V có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn giải quyết vụ án hôn nhân vì anh Hồ Đăng Kh có nơi cư trú tại thôn TN, xã BTh, huyện TS, tỉnh Bình Định. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Minh V và anh Hồ Đăng Kh kết hôn vào ngày 30/7/2009 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký chứng nhận kết hôn tại UBND xã CT, huyện PC, tỉnh Bình Định nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau cưới 01 tháng vợ chồng anh chị vào tỉnh Bình Dương làm ăn, vợ chồng sống hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn từ kinh tế gia đình, vợ chồng cãi vã nhau, anh Kh có đánh đập chị V do không thể nào chung sống được với nhau nên tháng 7/2019 chị V về quê ở PC, Bình Định sống từ đó cho đến nay và vợ chồng ly thân không ai quan tâm đến ai. Chị V xác định không còn tình cảm với anh Kh nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Đăng Kh. Anh Kh cũng thừa nhận trong quá trình chung sống vợ chồng cũng có những mâu thuẫn nhiều lúc do bực tức nên anh có đánh chị V tát tai, anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không có gì lớn và mong vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con. Nhưng nếu chị V cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý. HĐXX xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh Kh đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V.

[2.2] Về con chung: Chị V và anh Kh có 01 con chung tên Hồ Quốc T (giới tính: Nam), sinh ngày 02/5/2010, sức khỏe cháu bình thường, hiện cháu T đang học lớp 6 trường THCS PM, TDM, tỉnh Bình Dương, cháu T đang ở với anh Kh , khi ly hôn cả chị V và anh Kh đều có yêu cầu được nuôi dưỡng cháu T không yêu cầu cấp dưỡng

nuôi con. Tại phiên tòa hôm nay cháu T có nguyện vọng muốn ở với cha là anh Kh. Xét nguyện vọng của cháu T, HĐXX nghĩ nên giao cháu Hồ Quốc T cho anh Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chị V  tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 3/2022 là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh Kh không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, và khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hà Thị Minh V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm về ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị V đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0006983 ngày 20/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn nên được khấu trừ còn phải nộp tiếp là 300.000 đồng.

[4] Lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Hà Thị Minh V.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Minh V được ly hôn anh Hồ Đăng Kh.

3. Về con chung: Giao cháu Hồ Quốc T, (giới tính: Nam), sinh ngày 02/5/2010 cho anh Hồ Đăng Kh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 3/2022 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Chị V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị V và anh Kh không yêu cầu, nên không xét.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hà Thị Minh V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm về ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị V đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0006983 ngày 20/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn nên được khấu trừ còn phải nộp tiếp là 300.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/03/2022).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- UBND xã Cát Trinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

**Lê Thị Minh Trí**